

Số: /HD- STP

Bắc Ninh, ngày tháng 01 năm 2026

## HƯỚNG DẪN

### Một số nội dung về lập và niêm yết danh sách cử tri bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026- 2031

Thực hiện Kế hoạch số 01/KH-UBBC ngày 13/11/2025 của Ủy ban Bầu cử tỉnh Bắc Ninh về triển khai thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026- 2031; Quyết định số 409/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội hóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026- 2031; Thông báo số 15/TB-UBBC ngày 09/12/2025 của Ủy ban Bầu cử tỉnh về việc phân công nhiệm vụ Thành viên Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội hóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026- 2031.

Căn cứ quy định của Hiến pháp, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2025)- sau đây viết tắt là Luật Bầu cử; Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026- 2031; Quyết định số 8202/QĐ-BCA-C06 ngày 07/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Hướng dẫn việc khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) trong quá trình lập danh sách cử tri, in thẻ cử tri phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026- 2031; các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan, văn bản hướng dẫn của Hội đồng bầu cử quốc gia và các cơ quan có thẩm quyền.

Sở Tư pháp hướng dẫn một số nội dung liên quan công tác lập, niêm yết danh sách cử tri bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026- 2031 như sau:

#### I. CỬ TRI, CÁCH TÍNH TUỔI CÔNG DÂN ĐỂ GHI TÊN VÀO DANH SÁCH CỬ TRI

**1. Cử tri:** Cử tri là người có quyền bầu cử. Công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam - là người có quốc tịch Việt Nam, tính đến ngày bầu cử (ngày 15 tháng 3 năm 2026), đủ 18 tuổi trở lên và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật về bầu cử đều có quyền bầu cử.

#### 2. Việc xác định một người có quốc tịch Việt Nam:

Theo quy định của Luật Quốc tịch Việt Nam, người được xác định có quốc tịch Việt Nam (là công dân Việt Nam) nếu có một trong những căn cứ sau đây:

- Trẻ em sinh ra trong hoặc ngoài lãnh thổ Việt Nam mà khi sinh ra có cha mẹ đều là công dân Việt Nam;

- Trẻ em sinh ra trong hoặc ngoài lãnh thổ Việt Nam mà khi sinh ra có cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam còn người kia là người không quốc tịch hoặc có mẹ là công dân Việt Nam còn cha không rõ là ai;

- Trẻ em sinh ra có cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam còn người kia là công dân nước ngoài thì có quốc tịch Việt Nam, nếu cha mẹ thỏa thuận lựa chọn quốc tịch Việt Nam cho con khi thực hiện thủ tục về khai sinh tại cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam theo hướng dẫn của Chính phủ. Trường hợp trẻ em được sinh ra trên lãnh thổ Việt Nam mà cha mẹ không thỏa thuận được việc lựa chọn quốc tịch cho con thì trẻ em đó có quốc tịch Việt Nam;

- Trẻ em sinh ra trên lãnh thổ Việt Nam mà khi sinh ra có cha mẹ đều là người không quốc tịch, nhưng có nơi thường trú tại Việt Nam;

- Trẻ em sinh ra trên lãnh thổ Việt Nam mà khi sinh ra có mẹ là người không quốc tịch, nhưng có nơi thường trú tại Việt Nam, còn cha không rõ là ai;

- Người được nhập quốc tịch Việt Nam;

- Người được trở lại quốc tịch Việt Nam;

- Trẻ sơ sinh bị bỏ rơi, trẻ em được tìm thấy trên lãnh thổ Việt Nam mà không rõ cha mẹ là ai;

- Khi có sự thay đổi về quốc tịch do nhập, trở lại quốc tịch Việt Nam của cha mẹ thì quốc tịch của con chưa thành niên sinh sống cùng với cha mẹ cũng được thay đổi theo quốc tịch của họ; khi có sự thay đổi về quốc tịch do thôi quốc tịch Việt Nam của cha mẹ thì quốc tịch của con chưa thành niên sinh sống cùng với cha mẹ cũng được thay đổi theo quốc tịch của họ, nếu cha mẹ không có yêu cầu khác (nếu người con từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi phải được sự đồng ý bằng văn bản của người con). Khi chỉ cha hoặc mẹ được nhập, trở lại hoặc thôi quốc tịch Việt Nam thì con chưa thành niên sinh sống cùng với người đó cũng có quốc tịch Việt Nam hoặc mất quốc tịch Việt Nam, nếu có sự thỏa thuận bằng văn bản của cha mẹ; trường hợp cha hoặc mẹ được nhập, trở lại quốc tịch Việt Nam thì con chưa thành niên sinh sống cùng với người đó cũng có quốc tịch Việt Nam, nếu cha mẹ không thỏa thuận bằng văn bản về việc giữ quốc tịch nước ngoài của người con (nếu người con từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi phải được sự đồng ý bằng văn bản của người con).

- Trẻ em là công dân Việt Nam được người nước ngoài nhận làm con nuôi thì vẫn giữ quốc tịch Việt Nam (nếu người con từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi phải được sự đồng ý bằng văn bản của người con);

- Trẻ em là người nước ngoài được công dân Việt Nam nhận làm con nuôi thì có quốc tịch Việt Nam, kể từ ngày được cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam công nhận việc nuôi con nuôi (nếu người con từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi phải được sự đồng ý bằng văn bản của người con);

- Trẻ em là người nước ngoài được cha mẹ mà một người là công dân Việt Nam, còn người kia là người nước ngoài nhận làm con nuôi thì được nhập quốc tịch Việt Nam theo đơn xin nhập quốc tịch Việt Nam của cha mẹ nuôi (nếu người con từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi phải được sự đồng ý bằng văn bản của người con);

- Người có quốc tịch Việt Nam theo quy định của điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Người có quốc tịch Việt Nam có thể được chứng minh bằng một trong các loại giấy tờ sau đây:

+ Giấy khai sinh; trường hợp Giấy khai sinh không thể hiện rõ quốc tịch Việt Nam thì phải kèm theo giấy tờ chứng minh quốc tịch Việt Nam của cha mẹ;

+ Giấy chứng minh nhân dân; thẻ Căn cước công dân; thẻ căn cước; căn cước điện tử;

+ Hộ chiếu Việt Nam;

+ Quyết định cho nhập quốc tịch Việt Nam; Quyết định cho trở lại quốc tịch Việt Nam; Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi đối với trẻ em là người nước ngoài; Quyết định cho người nước ngoài nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi;

+ Các giấy tờ khác do Chính phủ quy định.

### **3. Cách tính tuổi công dân để ghi tên vào danh sách cử tri:**

Công dân từ đủ 18 tuổi tính đến ngày bầu cử 15 tháng 3 năm 2026, tức là *có ngày sinh từ ngày 15 tháng 3 năm 2008 trở về trước* thì được xác định là đủ tuổi để được ghi vào danh sách cử tri để bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Cách tính tuổi công dân được thực hiện như sau:

- Tuổi của công dân được tính từ ngày, tháng, năm sinh ghi trong Giấy khai sinh đến ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 đã được ấn định (ngày 15 tháng 3 năm 2026). Trường hợp không có Giấy khai sinh thì căn cứ vào thông tin ghi trong Căn cước công dân, Hộ chiếu để tính tuổi thực hiện quyền bầu cử, ứng cử;

- Mỗi tuổi tròn được tính từ ngày, tháng sinh dương lịch của năm trước đến ngày, tháng sinh dương lịch của năm sau;

- Trường hợp không xác định được ngày sinh thì lấy ngày 01 của tháng sinh làm căn cứ để xác định tuổi thực hiện quyền bầu cử và ứng cử. Trường hợp không xác định được ngày và tháng sinh thì lấy ngày 01 tháng 01 của năm sinh làm căn cứ để xác định tuổi thực hiện quyền bầu cử và ứng cử.

## **II. LẬP DANH SÁCH CỬ TRI, NIÊM YẾT DANH SÁCH CỬ TRI**

Việc lập và niêm yết danh sách cử tri được thực hiện theo quy định tại Chương IV (từ Điều 29 đến Điều 34) của Luật Bầu cử; Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các

cấp nhiệm kỳ 2026- 2031; Quyết định số 8202/QĐ-BCA-C06 ngày 07/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Hướng dẫn việc khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) trong quá trình lập danh sách cử tri, in thẻ cử tri phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

### **1. Thẩm quyền lập danh sách cử tri:**

Theo Điều 31 Luật Bầu cử, thẩm quyền lập danh sách cử tri được quy định như sau:

“1. Danh sách cử tri do Ủy ban nhân dân cấp xã lập theo từng khu vực bỏ phiếu.

2. Danh sách cử tri trong đơn vị vũ trang nhân dân do chỉ huy đơn vị lập theo đơn vị vũ trang nhân dân để đưa vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu nơi đơn vị đóng quân. Quân nhân có hộ khẩu thường trú ở địa phương gần khu vực đóng quân có thể được chỉ huy đơn vị cấp giấy chứng nhận để được ghi tên vào danh sách cử tri và tham gia bỏ phiếu ở nơi thường trú. Khi cấp giấy chứng nhận, chỉ huy đơn vị phải ghi ngay vào danh sách cử tri tại đơn vị vũ trang nhân dân bên cạnh tên người đó cụm từ “Bỏ phiếu ở nơi cư trú”.

### **2. Nguyên tắc lập danh sách cử tri:**

Điều 29 Luật Bầu cử, quy định:

“1. Mọi công dân có quyền bầu cử đều được ghi tên vào danh sách cử tri và được phát thẻ cử tri, trừ các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 30 của Luật này.

2. Mỗi công dân chỉ được ghi tên vào một danh sách cử tri ở nơi mình thường trú hoặc tạm trú.

3. Cử tri là người tạm trú và có thời gian đăng ký tạm trú tại địa phương chưa đủ 12 tháng, cử tri là quân nhân ở các đơn vị vũ trang nhân dân được ghi tên vào danh sách cử tri để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ở nơi tạm trú hoặc đóng quân.

4. Công dân Việt Nam ở nước ngoài trở về Việt Nam trong khoảng thời gian từ sau khi danh sách cử tri đã được niêm yết đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ, thì đến Ủy ban nhân dân cấp xã xuất trình Hộ chiếu có ghi quốc tịch Việt Nam để được ghi tên vào danh sách cử tri và nhận thẻ cử tri bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã (nếu xuất trình tại nơi đăng ký thường trú) hoặc bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh (nếu xuất trình tại nơi đăng ký tạm trú).

5. Cử tri là người đang bị tạm giam, tạm giữ, người đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc được ghi tên vào danh sách cử tri để bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh nơi người đó đang bị tạm giam, tạm giữ, đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc”.

### **3. Những trường hợp không được ghi tên, xóa tên hoặc bổ sung tên vào danh sách cử tri (theo Điều 30 Luật Bầu cử):**

1. Người đang bị tước quyền bầu cử theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, người bị kết án tử hình đang trong thời gian chờ thi hành án, người đang chấp hành hình phạt tù mà không được hưởng án treo, người mất năng lực hành vi dân sự thì không được ghi tên vào danh sách cử tri.

2. Người thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này nếu đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ được khôi phục lại quyền bầu cử, được trả lại tự do hoặc được cơ quan có thẩm quyền xác nhận không còn trong tình trạng mất năng lực hành vi dân sự thì được bổ sung vào danh sách cử tri và được phát thẻ cử tri theo quy định tại Điều 29 của Luật này.

3. Trong thời gian từ sau khi danh sách cử tri đã được niêm yết đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ, những người thay đổi nơi thường trú ra ngoài đơn vị hành chính cấp xã nơi đã được ghi tên vào danh sách cử tri thì được xóa tên trong danh sách cử tri ở nơi cư trú cũ và bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi thường trú mới để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã; những người chuyển đến tạm trú ở nơi khác với đơn vị hành chính cấp xã mà mình đã được ghi tên vào danh sách cử tri và có nguyện vọng tham gia bầu cử ở nơi tạm trú mới thì được xóa tên trong danh sách cử tri ở nơi cư trú cũ và bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi tạm trú mới để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

4. Cử tri được quy định tại khoản 5 Điều 29 của Luật này, nếu đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ mà được trả tự do hoặc đã hết thời gian giáo dục bắt buộc, cai nghiện bắt buộc thì được xóa tên trong danh sách cử tri ở nơi có trại tạm giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, được bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi đăng ký thường trú để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã hoặc được bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi đăng ký tạm trú để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

5. Người đã có tên trong danh sách cử tri mà đến thời điểm bắt đầu bỏ phiếu bị Tòa án tước quyền bầu cử, phải chấp hành hình phạt tù hoặc mất năng lực hành vi dân sự thì Ủy ban nhân dân cấp xã xóa tên người đó trong danh sách cử tri và thu hồi thẻ cử tri.

### **4. Niêm yết danh sách cử tri:**

Chậm nhất là **ngày 03/02/2026** (40 ngày trước ngày bầu cử), cơ quan lập danh sách cử tri niêm yết danh sách cử tri tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra (*theo Điều 32 Luật Bầu cử*).

### **5. Bỏ phiếu ở nơi khác (theo Điều 34 Luật Bầu cử):**

Từ khi niêm yết danh sách cử tri cho đến ngày bầu cử, nếu cử tri nào vì đi nơi khác, không thể tham gia bỏ phiếu ở nơi đã được ghi tên vào danh sách cử tri thì có quyền xin giấy chứng nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi mình đã có tên trong danh sách cử tri để được bổ sung tên vào danh sách cử tri và tham gia bỏ phiếu bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ở nơi mình có thể tham gia bỏ phiếu. Khi cấp giấy chứng nhận, Ủy ban nhân dân cấp xã phải ghi ngay vào danh sách cử tri tại khu vực bỏ phiếu thuộc địa phương mình bên cạnh tên cử tri cụm từ “Bỏ phiếu ở nơi khác”.

### **6. Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại về danh sách cử tri:**

Khi kiểm tra danh sách cử tri, nếu thấy có sai sót thì trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày niêm yết, công dân có quyền khiếu nại với cơ quan lập danh sách cử tri. Cơ quan lập danh sách cử tri phải ghi vào sổ những khiếu nại đó. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại, cơ quan lập danh sách cử tri phải giải quyết và thông báo cho người khiếu nại biết kết quả giải quyết.

Trường hợp người khiếu nại không đồng ý về kết quả giải quyết khiếu nại hoặc hết thời hạn giải quyết mà khiếu nại không được giải quyết thì có quyền khởi kiện tại Tòa án nhân dân khu vực (theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án) nơi có cơ quan lập danh sách cử tri.

Thời hiệu khởi kiện được quy định tại Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính như sau: Từ ngày nhận được thông báo kết quả giải quyết khiếu nại của cơ quan lập danh sách cử tri hoặc kết thúc thời hạn giải quyết khiếu nại mà không nhận được thông báo kết quả giải quyết khiếu nại của cơ quan lập danh sách cử tri đến trước ngày bầu cử 05 ngày. Ngay sau khi nhận được đơn khởi kiện, Chánh án Tòa án phân công một Thẩm phán thụ lý ngay vụ án. Trong thời hạn 02 ngày kể từ ngày thụ lý vụ án, Thẩm phán được phân công thụ lý vụ án phải ra quyết định đưa vụ án ra xét xử hoặc đình chỉ vụ án và trả lại đơn kiện. Trong thời hạn 02 ngày kể từ ngày ra quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án phải mở phiên tòa xét xử. Bản án, quyết định đình chỉ vụ án giải quyết khiếu kiện về danh sách cử tri có hiệu lực thì hành ngay. Đương sự không có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân không có quyền kháng nghị. Tòa án phải gửi ngay bản án hoặc quyết định đình chỉ vụ án cho đương sự và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

## **III. MỘT SỐ LƯU Ý**

Trong quá trình lập, niêm yết danh sách cử tri cần lưu ý một số nội dung sau đây:

### **1. Việc lập danh sách cử tri và cấp Thẻ cử tri đối với các đơn vị vũ trang nhân dân:**

Trong trường hợp đơn vị vũ trang nhân dân và địa phương có chung một khu vực bỏ phiếu thì chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân lập danh sách cử tri trong

đơn vị và chuyển cho Ủy ban nhân dân cấp xã để đưa vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu. Trong danh sách cử tri (theo Mẫu số 31/HĐBC), đối với cử tri là quân nhân, nếu đăng ký bỏ phiếu tại đơn vị vũ trang nhân dân thì cột “nơi cư trú” ghi tên đơn vị hành chính cấp xã nơi đơn vị đóng quân, không ghi tên hoặc phiên hiệu đơn vị vũ trang nhân dân; cử tri là quân nhân tham gia bầu cử tại nơi đóng quân chỉ thực hiện việc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký, đóng dấu vào danh sách cử tri và Thẻ cử tri và chuyển lại cho đơn vị vũ trang nhân dân để thực hiện việc niêm yết tại đơn vị và phát Thẻ cử tri cho quân nhân.

Trường hợp đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng thì việc lập và niêm yết danh sách cử tri ở đơn vị vũ trang nhân dân do Chỉ huy đơn vị quyết định. Chỉ huy đơn vị sau khi lập danh sách cử tri ở đơn vị vũ trang nhân dân thì gửi đến Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn đơn vị đóng quân để tổng hợp và phát Thẻ cử tri tại đơn vị vũ trang nhân dân. Ủy ban nhân dân cấp xã phải thực hiện chế độ bảo mật về số lượng, danh sách cử tri ở đơn vị vũ trang nhân dân theo quy định của pháp luật và đề nghị của Chỉ huy đơn vị. Quân nhân đã đăng ký thường trú, tạm trú ở địa phương gần khu vực đóng quân có thể được chỉ huy đơn vị cấp giấy chứng nhận để được ghi tên vào danh sách cử tri và tham gia bỏ phiếu ở nơi cư trú (theo Mẫu số 12/HĐBC). Khi cấp giấy chứng nhận, đơn vị vũ trang nhân dân nơi có cử tri là quân nhân phải ghi ngay vào mục “Ghi chú” trong danh sách cử tri trong đơn vị vũ trang nhân dân cụm từ “Bỏ phiếu ở nơi cư trú” tương ứng với dòng có họ tên của cử tri được cấp giấy chứng nhận. Trong trường hợp một đơn vị vũ trang nhân dân đóng quân trên địa bàn 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên thì Chỉ huy đơn vị đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đơn vị đóng quân chỉ định Ủy ban nhân dân của một trong các đơn vị hành chính cấp xã chủ trì, phối hợp với Chỉ huy đơn vị thực hiện việc lập danh sách cử tri, sau đó phát Thẻ cử tri cho cử tri tại đơn vị vũ trang nhân dân. Trường hợp một đơn vị vũ trang nhân dân đóng quân trên địa bàn 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên thì Chỉ huy đơn vị đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đặt sở chỉ huy chỉ định Ủy ban nhân dân của một trong các đơn vị hành chính cấp xã chủ trì, phối hợp với Chỉ huy đơn vị thực hiện việc lập danh sách cử tri, sau đó phát Thẻ cử tri cho cử tri tại đơn vị vũ trang nhân dân.

**2.** Đối với trường hợp các bệnh viện, nhà hộ sinh, nhà an dưỡng, cơ sở chăm sóc người khuyết tật, cơ sở chăm sóc người cao tuổi có từ 50 (năm mươi) cử tri trở lên; cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, trại tạm giam (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị) được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cơ quan, tổ chức, đơn vị đó đặt trụ sở chủ trì, phối hợp với Công an cấp xã và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm lập và niêm yết danh sách cử tri.

**3.** Trường hợp công dân đã đăng ký thường trú tại địa phương nhưng đi làm ăn, sinh sống tại địa phương khác hoặc ở nước ngoài, *nếu đã làm thủ tục thay đổi thông tin nơi cư trú hoặc khai báo tạm vắng ở địa phương thì được coi là không*

*thường trú tại địa phương, Ủy ban nhân dân cấp xã tại nơi công dân đăng ký thường trú không ghi tên công dân đó vào danh sách cử tri.*

Trường hợp cử tri trở về nơi thường trú trong khoảng thời gian từ sau khi danh sách cử tri đã được niêm yết đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ thì đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi mình đăng ký thường trú đề nghị được bổ sung tên vào danh sách cử tri và nhận thẻ cử tri bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã như đối với các cử tri khác đã đăng ký bỏ phiếu ở nơi thường trú.

**4.** Trường hợp công dân có đăng ký thường trú tại địa phương nhưng đã vắng mặt dài ngày ở nơi thường trú (sinh sống tại nơi khác hoặc lao động, học tập ở nước ngoài) mà chưa làm thủ tục thay đổi thông tin nơi cư trú, không khai báo tạm vắng với địa phương thì Ủy ban nhân dân cấp xã vẫn ghi tên công dân đó vào danh sách cử tri để họ thực hiện quyền bầu cử ở địa phương, trừ trường hợp cử tri hoặc người thân (bố, mẹ, con, anh chị em ruột) của cử tri đó đã thông báo nguyện vọng của cử tri về việc không tham gia bỏ phiếu ở nơi thường trú. Việc thông báo được thực hiện bằng văn bản hoặc điện thoại đến trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố hoặc cán bộ phụ trách công tác lập danh sách cử tri của Ủy ban nhân dân cấp xã. Ủy ban nhân dân cấp xã cần có biện pháp thông tin phù hợp để cử tri biết về việc lập danh sách cử tri và thực hiện quyền bầu cử của mình.

**5.** Đối với trường hợp người bị mắc bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác dẫn đến không nhận thức, làm chủ được hành vi, nhưng chưa có điều kiện tổ chức khám và xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền, chưa được Tòa án tuyên bố là người mất năng lực hành vi dân sự mà gia đình, người giám hộ có cam kết và có xác nhận của chính quyền địa phương thì những người này cũng bị coi là người mất năng lực hành vi dân sự và không được ghi tên vào danh sách cử tri theo quy định tại khoản 1 Điều 30 của Luật Bầu cử.

Đối với người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự vẫn được ghi tên vào danh sách cử tri để thực hiện quyền bầu cử theo quy định của pháp luật.

**6. Đối với trường hợp người bị Tòa án kết án phạt tù nhưng được hưởng án treo; người bị kết án phạt tù nhưng được hoãn chấp hành hình phạt tù hoặc tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù:**

Khoản 1 Điều 30 của Luật Bầu cử quy định: *“Người đang bị tước quyền bầu cử theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, người bị kết án tử hình đang trong thời gian chờ thi hành án, người đang chấp hành hình phạt tù mà không được hưởng án treo, người mất năng lực hành vi dân sự thì không được ghi tên vào danh sách cử tri”*. Như vậy, công dân đủ 18 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự, bị Tòa án kết án phạt tù nhưng được hưởng án treo, nếu không bị tước quyền bầu cử (trong bản án không ghi hình phạt bị tước quyền bầu cử) vẫn có quyền bầu cử và được ghi tên vào danh sách cử tri ở nơi mình cư trú để tham gia bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân theo quy định

của pháp luật; những người bị kết án phạt tù nhưng được hoãn chấp hành hình phạt tù hoặc tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù thì không được tính là đang trong thời hạn chấp hành hình phạt tù và vẫn được ghi tên vào danh sách cử tri để thực hiện quyền bầu cử.

### **7. Quyền bầu cử của người tự nguyện xin vào cai nghiện, chữa trị tại cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện:**

Khoản 5 Điều 29 của Luật Bầu cử quy định: “Cử tri là người đang bị tạm giam, tạm giữ, người đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc được ghi tên vào danh sách cử tri để bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh nơi người đó đang bị tạm giam, tạm giữ, đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc”. Như vậy, quy định này chỉ áp dụng đối với cử tri là người đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc. *Đối với cử tri là người tự nguyện xin vào cai nghiện, chữa trị tại cơ sở cai nghiện bắt buộc thì việc bảo đảm thực hiện quyền bầu cử được xác định như đối với cử tri là người tạm trú quy định tại khoản 3 Điều 29 của Luật Bầu cử.* Theo đó, nếu đến trước ngày bầu cử, những cử tri này trở về nơi thường trú thì được bổ sung tên vào danh sách cử tri ở nơi thường trú để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã. Trường hợp đến ngày bầu cử họ vẫn đang thực hiện việc cai nghiện, chữa trị ở cơ sở cai nghiện, nếu thời gian từ khi bắt đầu cai nghiện, chữa trị tại cơ sở đến ngày bầu cử chưa đủ 12 tháng thì những cử tri này được tham gia bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh; nếu thời gian từ khi bắt đầu cai nghiện, chữa trị tại cơ sở đến ngày bầu cử là từ đủ 12 tháng trở lên thì họ được tham gia bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã tại khu vực bỏ phiếu nơi có cơ sở cai nghiện.

### **8. Việc bảo đảm quyền bầu cử đối với người di dân tự do được thực hiện như sau:**

8.1. Trường hợp người di dân tự do là công dân Việt Nam, *thực tế sinh sống trên địa bàn nhưng chưa hoàn thành thủ tục đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú* với cơ quan nhà nước có thẩm quyền ở địa phương thì Ủy ban nhân dân cấp xã cần thông tin cho công dân biết về cách thức thực hiện quyền bầu cử và việc lập danh sách cử tri để họ quyết định nơi mình đăng ký thực hiện quyền bầu cử (có thể trở về nơi họ đang đăng ký thường trú hoặc tạm trú). Trường hợp cử tri có nguyện vọng được thực hiện việc bầu cử tại địa phương nơi họ đang thực tế sinh sống thì địa phương tạo điều kiện để ghi tên những cử tri này vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu tương ứng nơi họ đang thực tế sinh sống và thực hiện quyền bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh;

8.2. Trường hợp người di dân tự do *thực tế sinh sống trên địa bàn nhưng không có giấy tờ, tài liệu, căn cứ chứng minh về quốc tịch Việt Nam* theo quy định của Luật Quốc tịch Việt Nam thì *không được ghi tên vào danh sách cử tri.*

## **9. Điều chỉnh, bổ sung danh sách cử tri:**

Theo quy định của Luật Bầu cử, Thông tư số 21/2025/TT-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Hướng dẫn ban hành kèm theo Quyết định số 8202/QĐ- BCA-C06 ngày 07/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an, việc điều chỉnh, bổ sung danh sách cử tri thực hiện trong một số trường hợp như sau:

9.1. Người bị tước quyền bầu cử theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, người bị kết án tử hình đang trong thời gian chờ thi hành án, người đang chấp hành hình phạt tù mà không được hưởng án treo, người mất năng lực hành vi dân sự, nếu đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ được khôi phục lại quyền bầu cử, được trả lại tự do hoặc được cơ quan có thẩm quyền xác nhận không còn trong tình trạng mất năng lực hành vi dân sự thì tùy theo nguyện vọng của bản thân mà được bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi đăng ký thường trú để tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã hoặc được bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi đăng ký tạm trú để tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

9.2. Trong thời gian từ sau khi danh sách cử tri đã được niêm yết đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ, người thay đổi nơi thường trú ra ngoài đơn vị hành chính cấp xã nơi mình đã được ghi tên vào danh sách cử tri thì được xóa tên trong danh sách cử tri ở nơi thường trú cũ và bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi thường trú mới để tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã; những người chuyển đến tạm trú ở nơi khác với đơn vị hành chính cấp xã mà mình đã được ghi tên vào danh sách cử tri và có nguyện vọng tham gia bầu cử ở nơi tạm trú mới thì được xóa tên trong danh sách cử tri ở nơi cư trú cũ và bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi tạm trú mới để tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh. Khi xóa tên cử tri trong danh sách cử tri và cấp Giấy chứng nhận để cử tri đi bỏ phiếu ở nơi khác, Ủy ban nhân dân cấp xã phải ghi ngay vào danh sách cử tri tại khu vực bỏ phiếu thuộc địa phương mình bên cạnh tên cử tri cụm từ “Bỏ phiếu ở nơi khác”.

9.3. Cử tri là người đang bị tạm giam, tạm giữ, người đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, nếu đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ mà được trả tự do hoặc đã hết thời gian giáo dục bắt buộc, cai nghiện bắt buộc thì được xóa tên trong danh sách cử tri ở nơi có trại tạm giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, được bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi đăng ký thường trú để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã hoặc được bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi đăng ký tạm trú để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

9.4. Người đã có tên trong danh sách cử tri mà đến thời điểm bắt đầu bỏ phiếu bị Tòa án tước quyền bầu cử, phải chấp hành hình phạt tù hoặc mất năng lực hành vi dân sự thì Ủy ban nhân dân cấp xã xóa tên người đó trong danh sách cử tri và thu hồi Thẻ cử tri.

9.5. Công dân Việt Nam từ nước ngoài trở về Việt Nam trong khoảng thời gian từ sau khi danh sách cử tri được niêm yết đến thời điểm tiến hành bỏ phiếu

24 giờ, nếu chưa được ghi tên vào danh sách cử tri ở khu vực bỏ phiếu nào thì đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi mình đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú tùy theo nguyện vọng của bản thân, xuất trình hộ chiếu để được ghi tên vào danh sách cử tri để bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã (nếu xuất trình tại nơi đăng ký thường trú) hoặc bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh (nếu xuất trình tại nơi đăng ký tạm trú).

9.6. Cử tri nào vì đi nơi khác, không thể tham gia bỏ phiếu ở nơi đã được ghi tên vào danh sách cử tri thì có quyền xin giấy chứng nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi mình đã có tên trong danh sách cử tri để được bổ sung tên vào danh sách cử tri và tham gia bỏ phiếu bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ở nơi mình có thể tham gia bỏ phiếu. Khi cấp giấy chứng nhận, Ủy ban nhân dân cấp xã phải ghi ngay vào danh sách cử tri tại khu vực bỏ phiếu thuộc địa phương mình bên cạnh tên cử tri cụm từ “Bỏ phiếu ở nơi khác”.

9.7. Trường hợp có cử tri thuộc danh sách cử tri trên địa bàn cấp xã bị áp dụng biện pháp cách ly tại cơ sở cách ly tập trung hoặc cử tri đang ở khu vực địa bàn bị phong tỏa, bị chia cắt (sau đây gọi là địa bàn bị cách ly) nằm ngoài địa bàn cấp xã của mình thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi lập danh sách cử tri có trách nhiệm nắm thông tin, chủ động lập danh sách cử tri ở địa bàn bị cách ly và gửi đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa bàn bị cách ly để bổ sung những người này vào danh sách cử tri tham gia bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trong trường hợp đến ngày bầu cử mà những người này vẫn đang ở địa bàn bị cách ly. Trường hợp cử tri bị cách ly y tế thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đã lập danh sách cử tri ban đầu có trách nhiệm cập nhật vào danh sách cử tri cùng dòng với họ và tên của cử tri này nội dung ghi chú “bỏ phiếu ở nơi khác do cách ly y tế”. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi địa bàn bị cách ly phải kịp thời nắm bắt thông tin về tình hình, số lượng cử tri đang ở các khu vực này để phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đã lập danh sách cử tri đối với các cử tri đang ở trên địa bàn bị cách ly của địa phương mình để tạo điều kiện thuận lợi cho các cử tri này thực hiện quyền bầu cử theo quy định của pháp luật.

9.8. Trường hợp cử tri không thể tham gia bỏ phiếu ở nơi đã được ghi tên vào danh sách cử tri, đã xin Giấy chứng nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi mình có tên trong danh sách cử tri để tham gia bỏ phiếu ở nơi khác thì được bổ sung tên vào danh sách cử tri tại địa phương nơi cử tri có thể tham gia bỏ phiếu để thực hiện quyền bầu cử theo quy định tại Điều 34 của Luật Bầu cử (bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh). Việc bổ sung tên vào danh sách cử tri trong trường hợp này được tính đến thời điểm bắt đầu bỏ phiếu. Sau thời điểm bắt đầu bỏ phiếu, Ủy ban nhân dân cấp xã không thực hiện việc bổ sung danh sách cử tri.

9.9. Đối với trường hợp cử tri đã được lập danh sách cử tri tại nơi thường trú (hoặc nơi tạm trú), nhưng đã được cấp Giấy chứng nhận để tham gia bỏ phiếu ở

nơi khác, sau đó cử tri lại có nguyện vọng được tham gia bỏ phiếu tại nơi thường trú (hoặc nơi tạm trú) thì việc lập, điều chỉnh, bổ sung danh sách cử tri được thực hiện như sau:

a) Trường hợp cử tri đã xuất trình Giấy chứng nhận đi bỏ phiếu ở nơi khác và đã được bổ sung tên vào danh sách cử tri ở nơi khác, nhưng sau đó lại trở về địa phương nơi thường trú (hoặc nơi tạm trú) và có nguyện vọng thực hiện quyền bầu cử tại nơi thường trú (hoặc nơi tạm trú) thì cử tri phải thông báo và xin Giấy chứng nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi mình đã được ghi tên vào danh sách cử tri mới đề nghị được cấp Giấy chứng nhận đi bỏ phiếu ở nơi khác. Đồng thời, cử tri cần đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi mình thường trú (hoặc nơi tạm trú) để đề nghị được bổ sung vào danh sách cử tri và nhận Thẻ cử tri để thực hiện quyền bầu cử theo quy định ở khu vực bỏ phiếu nơi thường trú (hoặc nơi tạm trú);

b) Trường hợp cử tri chưa xuất trình Giấy chứng nhận đi bỏ phiếu ở nơi khác và chưa được bổ sung tên vào danh sách cử tri ở nơi khác, nếu sau đó cử tri này trở về địa phương nơi thường trú (hoặc nơi tạm trú) và có nguyện vọng thực hiện quyền bầu cử tại đây thì đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi mình thường trú (hoặc nơi tạm trú) gửi lại Giấy chứng nhận đã được cấp và đề nghị được bổ sung vào danh sách cử tri và nhận Thẻ cử tri để thực hiện quyền bầu cử theo quy định ở khu vực bỏ phiếu nơi thường trú (hoặc nơi tạm trú).

9.10. Trường hợp cử tri đã được phát Thẻ cử tri nhưng sau đó di chuyển đến địa bàn bị cách ly khác với địa bàn cấp xã mà mình đã đăng ký danh sách cử tri mà không thể tham gia bỏ phiếu ở nơi đã có tên trong danh sách cử tri thì chậm nhất là 24 giờ trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu, cử tri mang Thẻ cử tri đã được phát đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi mình có thể tham gia bỏ phiếu để đề nghị được bổ sung vào danh sách cử tri và thực hiện quyền bầu cử tại địa bàn mới. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi nhận được đề nghị của cử tri có trách nhiệm thu lại Thẻ cử tri mà cử tri đã được cấp trước đó, bổ sung danh sách cử tri và cấp Thẻ cử tri mới để cử tri tham gia bỏ phiếu tại khu vực bỏ phiếu phù hợp trên địa bàn, đồng thời thông báo ngay đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đã phát Thẻ cử tri cũ để cập nhật vào danh sách cử tri thông tin về việc cử tri bỏ phiếu ở nơi khác.

9.11. Trường hợp cử tri đã có tên trong danh sách cử tri nhưng chưa nhận được Thẻ cử tri mà nay lại có nguyện vọng tham gia bỏ phiếu tại địa bàn cấp xã khác nhưng do điều kiện phòng chống dịch bệnh hoặc địa bàn bị phong tỏa, bị chia cắt nên không thể quay về khu vực bỏ phiếu mà mình đã có tên trong danh sách cử tri để xin cấp giấy chứng nhận để tham gia bỏ phiếu ở nơi khác thì có thể đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi mình có nguyện vọng tham gia bỏ phiếu để đề nghị được bổ sung vào danh sách cử tri và thực hiện quyền bầu cử trên địa bàn. Ủy ban nhân dân cấp xã tạo điều kiện thuận lợi để cử tri được bổ sung tên vào danh sách cử tri tại khu vực bỏ phiếu phù hợp trên địa bàn và thông báo ngay đến

Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cử tri đã có tên trong danh sách cử tri trước đó để cập nhật vào danh sách cử tri thông tin về việc cử tri bỏ phiếu ở nơi khác.

9.12. Trường hợp công dân bị bắt tạm giam, tạm giữ ở địa phương khác với nơi đã được ghi tên trong danh sách cử tri trong khoảng thời gian 24 giờ trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có trại tạm giam, tạm giữ không thực hiện việc bổ sung tên của công dân vào danh sách cử tri.

### **10. Cách thức ghi số Thẻ cử tri theo danh sách**

Căn cứ vào Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia quy định mẫu văn bản hồ sơ ứng cử và việc nộp hồ sơ ứng cử; nội quy phòng bỏ phiếu trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 (tại Mẫu số 10/HĐBC và Mẫu số 31/HĐBC), thì trong danh sách cử tri lập theo từng khu vực bỏ phiếu, họ và tên cử tri xếp theo hộ gia đình hoặc theo tổ chức, đơn vị nơi cử tri đăng ký tham gia bỏ phiếu (ví dụ: bệnh viện, nhà an dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, đơn vị vũ trang nhân dân,...). Trường hợp danh sách lập theo hộ gia đình thì tên chủ hộ xếp lên đầu; các hộ xếp theo thứ tự từ đầu xóm đến cuối xóm (ở nông thôn), từ đầu phố đến cuối phố (ở thành thị) hoặc theo một thứ tự thích hợp với đặc điểm của địa phương. Số Thẻ cử tri được ghi theo số thứ tự tương ứng trong danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu.

### **11. Về phạm vi tham gia bầu cử của cử tri:**

Tùy thuộc thời gian cư trú hoặc quan hệ gắn bó với địa phương nơi đăng ký tham gia bầu cử, Luật Bầu cử đã quy định từng nhóm đối tượng cử tri có phạm vi tham gia bầu cử không hoàn toàn giống nhau. Cụ thể là:

a) Cử tri được tham gia bầu đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cả cấp tỉnh và cấp xã: Cử tri là người đăng ký thường trú tại khu vực bỏ phiếu; Cử tri là người đăng ký tạm trú, có thời gian đăng ký tạm trú tại khu vực bỏ phiếu từ đủ 12 tháng trở lên thì được ghi tên vào danh sách cử tri để bầu đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cả cấp tỉnh và cấp xã.

b) Cử tri được tham gia bầu đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh:

- Cử tri là người tạm trú tại đơn vị hành chính cấp xã và có thời gian đăng ký tạm trú chưa đủ 12 tháng chỉ được ghi tên vào danh sách cử tri để tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh nơi mình đang tạm trú.

- Cử tri là quân nhân ở các đơn vị vũ trang nhân dân được ghi tên vào danh sách cử tri để bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ở nơi tạm trú hoặc đóng quân.

- Công dân Việt Nam ở nước ngoài trở về Việt Nam trong khoảng thời gian từ sau khi danh sách cử tri đã được niêm yết đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ nếu làm thủ tục để được ghi tên vào danh sách cử tri ở nơi tạm trú thì tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

- Người chuyển đến tạm trú ở nơi khác với đơn vị hành chính cấp xã mà mình đã được ghi tên vào danh sách cử tri và có nguyện vọng tham gia bầu cử ở nơi tạm trú mới thì được xóa tên trong danh sách cử tri ở nơi cư trú cũ và bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi tạm trú mới để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

- Cử tri vì đi nơi khác, không thể tham gia bỏ phiếu ở nơi đã được ghi tên vào danh sách cử tri thì làm thủ tục để được bổ sung tên vào danh sách cử tri và tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ở nơi mình có thể tham gia bỏ phiếu.

- Cử tri là người đang bị tạm giam, tạm giữ, người đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc chỉ được ghi tên vào danh sách cử tri để tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh nơi người đó đang bị tạm giam, tạm giữ, đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

## **12. Những lưu ý khác trong quá trình lập, điều chỉnh, bổ sung danh sách cử tri:**

Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp chặt chẽ với Công an cấp xã trong việc lập, cập nhật, điều chỉnh, niêm yết danh sách cử tri, in thẻ cử tri theo quy định của Luật Bầu cử, Thông tư số 21/2025/TT- BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Quyết định số 8202/QĐ-BCA-C06 ngày 07/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an.

Trong quá trình nắm thông tin địa bàn, tiếp nhận yêu cầu, kiến nghị của cử tri để lập, điều chỉnh, bổ sung danh sách cử tri, cán bộ thực hiện việc lập danh sách cần ghi chú rõ một số nội dung sau đây:

- Đối với cử tri là người đăng ký tham gia bỏ phiếu ở nơi tạm trú, cần ghi chú cụ thể thời điểm bắt đầu tạm trú tại địa bàn để làm cơ sở xác định số cấp đại biểu Hội đồng nhân dân mà cử tri được tham gia bỏ phiếu bầu cử.

- Đối với cử tri là người đang bị tạm giam, tạm giữ, người đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc thì ghi chú rõ là “người đang bị tạm giam”, “người đang bị tạm giữ” hoặc “người đang chấp hành biện pháp ... (ghi tên biện pháp xử lý hành chính)”.

- Đối với cử tri là người ốm đau, già yếu, khuyết tật không thể trực tiếp đi bỏ phiếu thì cần ghi chú rõ để dự trù, có kế hoạch đưa hòm phiếu phụ và phiếu bầu cử đến để những cử tri này được thực hiện quyền bầu cử.

- Đối với cử tri bị cách ly y tế thì ghi chú “bỏ phiếu ở nơi khác do cách ly y tế”.

- Đối với cử tri có tên trong danh sách nhưng đã được cấp giấy chứng nhận để tham gia bỏ phiếu ở nơi khác thì phải ghi chú rõ “Bỏ phiếu ở nơi khác”; cử tri là quân nhân trong danh sách cử tri tại đơn vị vũ trang nhân dân đã xin cấp giấy chứng nhận để tham gia bỏ phiếu ở nơi cư trú thì ghi chú rõ “Bỏ phiếu ở nơi cư trú” để không tính vào tổng số cử tri ở đơn vị bầu cử nữa.

\* Về các mẫu, biểu liên quan đến Danh sách cử tri (Mẫu số 31/HĐBC), Giấy chứng nhận để cử tri tham gia bỏ phiếu ở nơi khác (Mẫu số 11/HĐBC), Giấy chứng nhận cử tri là quân nhân tham gia bỏ phiếu ở nơi cư trú (Mẫu số 12/HĐBC), Thẻ cử tri (Mẫu số 10/HĐBC)... thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia quy định mẫu văn bản hồ sơ ứng cử và việc nộp hồ sơ ứng cử; nội quy phòng bỏ phiếu trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026- 2031.

Trên đây là hướng dẫn một số nội dung liên quan công tác lập, niêm yết danh sách cử tri bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026- 2031. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị gửi ý kiến về Sở Tư pháp (qua Phòng Phổ biến và Theo dõi thi hành pháp luật) để thống nhất giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Ủy ban Bầu cử tỉnh (để b/c);
- Sở Nội vụ;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- UBND, Ủy ban Bầu cử các xã, phường;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Thành viên Tổ công tác số 1 (Sở Tư pháp);
- Lưu: VT, PB&TDTHPL.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Anh Tuấn**